

TRƯỜNG CDKT. LÝ TỰ TRỌNG	
CV ĐẾN	Số: 958
	Ngày: 30/10/2015
	Chuyên: Khóa 13
	Lưu hồ sơ: mức giờ

Triển khai thực hiện Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 của Quốc hội
Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng *Thông tư quy chế độ giảm trừ định*
mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm công tác công
đoàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường
xuyên, trung cấp chuyên nghiệp và giáo dục đại học công lập.

Nội dung dự thảo Thông tư gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc giảm trừ định mức giờ dạy

Điều 3. Chế độ giảm trừ định mức giờ dạy

Điều 4. Điều khoản áp dụng

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Bộ Giáo dục và Đào tạo xin ý kiến góp ý về dự thảo Thông tư. Mọi ý kiến
góp ý xin gửi về địa chỉ: Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục- Tòa
nhà 8c, ngõ 30 Tạ Quang Bửu, Hai Bà Trưng, Hà Nội. ĐT: 04.36230502;
email: dvbinh@moet.edu.vn.

Kg: Thầy Nghĩa góp ý (Đoàn Nhà)



Số: /2015/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

Dự thảo 1**THÔNG TƯ**

Quy định chế độ giảm trừ định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm công tác công đoàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp

Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 của Quốc hội Khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy chế độ giảm trừ định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm công tác công đoàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp và giáo dục đại học công lập.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về chế độ giảm trừ định mức tiết dạy, giờ dạy (gọi chung là giờ dạy) cho cán bộ công đoàn không chuyên trách trong các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng, học viện, trường đại học và đại học (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục công lập).

2. Thông tư này áp dụng đối với giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở, ủy viên ban chấp hành, tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn trong các cơ sở giáo dục công lập

Điều 2. Nguyên tắc giảm trừ định mức giờ dạy

1. Việc giảm trừ định mức giờ dạy đảm bảo đúng số giờ quy định được sử dụng để làm công tác công đoàn theo Khoản 2, Điều 24, Luật Công đoàn.

2. Số giờ dạy được giảm trừ cho giáo viên kiêm nhiệm làm công tác công đoàn được tính trên cơ sở quy định về thời gian làm việc và định mức giờ dạy của giáo viên, giảng viên theo từng cấp học.

Điều 3. Chế độ giảm trừ định mức giờ dạy

1. Giáo viên ở cơ sở giáo dục mầm non

a) Giáo viên kiêm nhiệm làm chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở được giảm 24 giờ trong một tháng.

b) Giáo viên kiêm nhiệm làm ủy viên ban chấp hành công đoàn; tổ trưởng, tổ phó công đoàn được giảm 12 giờ trong một tháng.

2. Giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

a) Giáo viên kiêm nhiệm làm chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở trường tiểu học được giảm 14 giờ dạy trong một tháng; Trường trung học cơ sở được giảm 12 giờ dạy trong một tháng; Trường trung học phổ thông được giảm 11 giờ dạy trong một tháng.

b) Giáo viên kiêm nhiệm làm ủy viên ban chấp hành công đoàn, tổ trưởng, tổ phó công đoàn trường tiểu học được giảm 07 giờ dạy trong một tháng; Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông được giảm 06 giờ dạy trong một tháng.

3. Giáo viên trường trung cấp chuyên nghiệp.

a) Giáo viên kiêm nhiệm chủ tịch công đoàn, phó chủ tịch công đoàn cơ sở không chuyên trách được giảm trừ 64 giờ chuẩn trong một năm học.

b) Giáo viên kiêm nhiệm ủy viên ban chấp hành, tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn không chuyên trách được giảm trừ 32 giờ chuẩn trong một năm học.

4. Giảng viên ở các cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học

a) Giảng viên kiêm nhiệm chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở không chuyên trách được giảm trừ 37 giờ chuẩn trong một năm học.

b) Giảng viên kiêm ủy viên ban chấp hành, tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn không chuyên trách được giảm trừ 19 giờ chuẩn trong một năm học.

Điều 4. Điều khoản áp dụng

1. Giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm công tác công đoàn nếu kiêm nhiệm thêm các chức vụ khác thì chỉ được hưởng một chế độ cao nhất trong số các chức vụ kiêm nhiệm.

2. Trong thời gian nghỉ sinh con, chữa bệnh dài ngày hoặc làm các nhiệm vụ khác do thủ trưởng đơn vị giao thì giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm công tác công đoàn được tính giảm trừ giờ dạy theo quy định sau khi hết thời gian nghỉ.

3. Cán bộ quản lý trường học kiêm nhiệm làm công tác công đoàn vẫn phải dạy đủ số giờ theo quy định, nếu dạy vượt định mức thì được tính thêm giờ.

4. Các cơ sở giáo dục đại học, trường trung cấp chuyên nghiệp có thể căn cứ quy định về định mức giảm trừ giờ dạy để vận dụng cho giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên ban chấp hành, tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn bộ phận của các đơn vị trực thuộc.

5. Các cơ sở giáo dục ngoài công lập có thể căn cứ vào các quy định tại thông tư này để áp dụng thực hiện.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2015.

2. Thông tư này thay thế các nội dung quy định về giảm trừ định mức giờ dạy đối với giáo viên, giảng viên kiêm nhiệm làm công tác công đoàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp, cao đẳng, đại học tại các thông tư, quyết định:

Điểm a, Khoản 1, Điều 5, Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.

Khoản 1, Điều 9, Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

Khoản 1, Điều 10, Quyết định số 18/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ công tác giáo viên giảng dạy trung cấp chuyên nghiệp.

Điều 6, Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 quy định chế độ làm việc đối với giảng viên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBVHGDĐTNTN&NĐ của Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Công đoàn giáo dục Việt Nam;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Các Website: Chính phủ, Bộ GD&ĐT;
- Sở Tài chính; sở Giáo dục & Đào tạo;
sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học;
- Lưu VT, PC, Cục NGCBQLCSGD, Vụ Pháp chế.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Vinh Hiển